

DANH SÁCH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP
NGÀNH KỸ THUẬT CHẾ BIẾN MÓN ĂN THÁNG 12.2025
(LẦN 1)

STT	Mã số SV	Họ	Tên	Lớp	Ghi chú
1	CDBE0300025	Đỗ Chí	Thuận	CĐBE03N02	
2	CDBE0300290	Nguyễn Tứ	Duy	CĐBE03N07	
3	CDBE0400252	Trương Thị Ngân	Huệ	CĐBE04N01	
4	CDBE0400251	Đặng Nguyễn	Tính	CĐBE04N01	
5	CDBE0400394	Võ Tuấn	Anh	CĐBE04N02	
6	CDBE0400333	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	CĐBE04N02	
7	CDBE0400255	Trương Tuấn	Vỹ	CĐBE04N03	
8	CDBE0400018	Phạm Thị Hoàng	Yến	CĐBE04N03	
9	CDBE0400345	Võ Tấn	Phát	CĐBE04N04	
10	CDBE0400349	Phạm Bá	Thắng	CĐBE04N04	
11	CDBE0400179	Lý Minh	Tiến	CĐBE04N04	
12	CDBE0400510	Chu Nguyễn Hoài	Ân	CĐBE04N05	
13	CDBE0400516	Lê Thị Ý	Nhi	CĐBE04N05	
14	CDBE0400482	Hoàng Minh	Thuận	CĐBE04N05	
15	CDBE0300144	Hoàng Ngọc Hải	Đăng	CĐBE03N09	Thi lại LT
16	CDHD1800293	Võ Duy	Hiển	CĐBE04N01	Thi lại LT
17	CDBE0400069	Võ Nguyễn Thiên	Long	CĐBE04N01	Thi lại LT
18	CDBE0400385	Nguyễn Đăng	Lợi	CĐBE04N01	Thi lại LT
19	CDBE0400175	Nguyễn Đức	Lợi	CĐBE04N01	Thi lại LT
20	CDBE0400240	Phạm Khôi	Nguyên	CĐBE04N01	Thi lại LT

STT	Mã số SV	Họ	Tên	Lớp	Ghi chú
21	CDBE0400008	Liều Văn	Thắng	CĐBE04N01	Thi lại LT
22	CDBE0400167	Trần Trọng	Phúc	CĐBE04N02	Thi lại LT
23	CDBE0400393	Tô Điền	Sơn	CĐBE04N02	Thi lại LT
24	CDBE0400246	Lê Quỳnh	Trân	CĐBE04N02	Thi lại LT
25	CDBE0400378	Phạm Thị Thanh	Thảo	CĐBE04N02	Thi lại LT
26	CDLH1900570	Trần Cao Bảo	Trân	CĐBE04N02	Thi lại LT
27	CDBE0400161	Trịnh Thị Yến	Linh	CĐBE04N03	Thi lại LT
28	CDBE0400103	Đinh Thị Tuyết	Ngân	CĐBE04N03	Thi lại LT
29	CDBE0400538	Trần Minh	Quân	CĐBE04N04	Thi lại LT
30	CDBE0400564	Nguyễn Văn	Sơn	CĐBE04N03	Thi lại LT
31	CDBE0400094	Phạm Hồng	Vũ	CĐBE04N03	Thi lại LT

Tổng số sinh viên đủ điều kiện dự thi: 31